TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHIÊM HOÁ** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**
Số: 02/2023/QĐST-DS	*Chiêm Hoá, ngày 03 tháng 01 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 166, 275, 280, 288, 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 12 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 43/2022/TLST- DS ngày 04 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Anh Đỗ Văn T, sinh năm 1982. Địa chỉ: Thôn C, xã Y, huyện C, tỉnh Tuyên Quang.

- **Bị đơn:** Chị Hoàng Thị L, sinh năm 1982 và anh Đinh Văn P, sinh năm 1978. Cùng địa chỉ: Thôn H, xã Y, huyện C, tỉnh Tuyên Quang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nghĩa vụ trả nợ: Chị Hoàng Thị L và anh Đinh Văn P nhất trí có nghĩa vụ liên đới trả cho anh Đỗ Văn Tn số tiền nợ gốc 20.000.000 đồng *(Hai mươi triệu đồng)*. Chia ra, anh Đinh Văn P có nghĩa vụ trả 10.000.000 đồng cho anh Đỗ Văn T, chị Hoàng Thị L có nghĩa vụ trả 10.000.000 đồng cho anh Đỗ Văn T. Thời hạn thanh toán là ngày 30/4/2023.

- Về lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ: *Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người*

được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Chị Hoàng Thị L và anh Đinh Văn P có nghĩa vụ liên đới chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 500.000 đồng *(Năm trăm nghìn đồng).* Chia ra, chị L phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 250.000 đồng *(Hai trăm năm mươi nghìn đồng)*, anh Đinh Văn P phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 250.000 đồng *(Hai trăm năm mươi nghìn đồng)*.

Anh Đỗ Văn T không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch. Trả lại cho anh Đỗ Văn T số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch đã nộp là 500.000 đồng *(Năm trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006001 ngày 04/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Tuyên Quang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện C;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- CCTHADS huyện C;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đào Thị Bích Ngọc